

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC ... – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 31-10-2025

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC ... – ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tân Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Đức và ông Trần Ngọc Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dung – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực ...– Đắc Lắc.

Trong ngày 31/10/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực ...– Đắc Lắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 155/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Bích Q, sinh năm 1988; Địa chỉ: G T, khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Trần C, sinh năm 1982; Địa chỉ: 1 T, phường T, tỉnh Đắc Lắc. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/8/2025, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Bích Q trình bày được tóm tắt như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh C tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là phường H, tỉnh Gia Lai) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 27/9/2019. Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến hôn nhân bị rạn nứt, anh C thường xuyên đánh đập và đe dọa giết chị. Chị Q và anh C sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q yêu cầu ly hôn với anh C.

- Về con chung: Chị Q và anh C có 01 con chung tên là Trần Ly N, sinh ngày 04/10/2016, hiện đang sống với chị Q. Ly hôn, chị Q yêu cầu nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại bản tự khai đề ngày 22/10/2025, bị

đơn anh Trần C trình bày được tóm tắt như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị Q tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là phường H, tỉnh Gia Lai) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 27/9/2019. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến kinh cãi nhau. Cuối năm 2021 anh C và chị Q sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm chăm sóc đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh C đồng ý ly hôn với chị Q.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Trần Ly N, sinh ngày 04/10/2016, hiện đang sống với chị Q. Ly hôn, anh C đồng ý giao cháu N cho chị Q tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phan Thị Bích Q và bị đơn anh Trần C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh C tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là phường H, tỉnh Gia Lai) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 27/9/2019 nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Xét mâu thuẫn giữa chị Q và anh C đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q đối với anh C.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Q và anh C có 01 con chung tên là Trần Ly N, sinh ngày 04/10/2016. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện nay cháu N đang sống với chị Q, vẫn đảm bảo cuộc sống về thể chất và sự phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu N. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống và phù hợp nguyện vọng của cháu N nên cần tiếp tục giao cháu N cho chị Q trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Q và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Q phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Bích Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Bích Q được ly hôn với anh Trần Côi .

2. Về con chung: Giao 01 (*một*) con chung tên là Trần Ly N, sinh ngày 04/10/2016 cho chị Phan Thị Bích Q tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị Bích Q không yêu cầu anh Trần C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Bích Q phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001801 ngày 08/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực ...– Đắk Lắk.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực ...– Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk
- UBND phường ..., tỉnh Gia Lai (số 89 ngày 27/9/2019).
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Tân Sang